|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CẨM GIÀNG**TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠCH LỖI**Số: 02/KH-THTL | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thạch Lỗi, ngày 15 tháng 9 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022 – 2023**

Căn cứ Chỉ thị số 1112/ CT - BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ về thực hiện năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 2220/QĐ - UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 1100/SGDĐT - GDTH ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học 2022-2023;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT - UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Giàng về Chỉ thị nhiệm vụ năm 2022-2023;

 Thực hiện Kế hoạch số: 32 KH/ PGD&ĐT- GDTH ngày 05/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cẩm Giàng về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương. Trường Tiểu học Thạch Lỗi xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

**PHẦN I**

**KẾT QỦA TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022**

 Năm học 2021-202 trường Tiểu học Thạch Lỗi đã thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch năm học đã xây dựng và thông qua Hội nghị viên chức đầu năm học. Vì vậy trong năm vừa qua bằng sự nỗ lực cố gắng phấn đấu vươn lên của tập thể lãnh đạo, cán bộ giáo viên - nhân viên, nhà trường đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng dạy và học, giữ vững ổn định, xây dựng khối đoàn kết giúp nhau cùng tiến bộ. Nhà trường đã đạt được những kết quả đáng trân trọng và khích lệ trên các lĩnh vực cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Chất lượng giáo dục học sinh**

***\* Môn Tiếng Việt***

- Hoàn thành, hoàn thành tốt: 304/306em = 99,3%

- Chưa hoàn thành: 2/306 em = 0,7%

***\* Môn Toán:***

- Hoàn thành, hoàn thành tốt: 306/306em = 100%

- Chưa hoàn thành: 0 em

***\* Môn Tin học:***

- Hoàn thành và hoàn thành tốt: 178/178 em = 100%

- Chưa hoàn thành: 0 em

***\* Môn Tiếng Anh***

- Hoàn thành, hoàn thành tốt: 306/306em = 100%

- Chưa hoàn thành: 0 em

***\* Môn Khoa học lớp 4, 5:***

- Hoàn thành và hoàn thành tốt: 117/117 em = 100%

- Chưa hoàn thành: 0 em

***\* Môn Lịch sử và Địa lý lớp 4, 5:***

- Hoàn thành và hoàn thành tốt: 117/117 em = 100%

- Chưa hoàn thành: 0 em

***\* Các môn còn lại****:*100% hoàn thành và hoàn thành tốt.

***\* Năng lực****:*

- Tốt và đạt: 306/306 em = 100%

- Cần cố gắng: 0 em

***\* Phẩm chất****:*

- Tốt và đạt: 306/306 em = 100%

- Cần cố gắng: 0 em

**\* Hoàn thành chương trình lớp học: 246/248 em = 99,2% .**

**\* Chưa hoàn thành chương trình lớp học: 2/248= 0,8%**

**\* Hoàn thành chương trình tiểu học: 58/58 em = 100%**

**2. Khen thưởng cấp trường:**

 \* Tổng số học sinh được khen thưởng: 193/306 em = 63,1%

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện: 127/306 em = 41,5%

- Học sinh có nhiều tiến bộ trong học tập và rèn luyện: 66/306 em = 21,6%

\* Khen thưởng tập thể lớp: Lớp xuất sắc: 6/10 lớp; Lớp tiên tiến: 4/10 lớp

**3. Chất lượng các cuộc thi (giao lưu) các cấp**

\* Số học sinh đạt giải cấp Quốc gia: 2 em (2 em IOE)

\* Số học sinh được công nhận danh hiệu cấp Tỉnh: 02 em (02 em đạt khuyến khích cấp Tỉnh Vioedu)

\* Số học sinh được công nhận danh hiệu cấp Huyện: 03 em (03 em được công nhận cấp Huyện Vioedu)

**4. Chất lượng CBGV-NV:**

***4.1. Các danh hiệu CBGV-NV đạt được trong năm học***

- GVG cấp huyện: 2 đ/c (Thịnh, Len)

- CSTĐ cấp cơ sở: 2 đ/c (Thịnh, Len)

- UBND huyện tặng giấy khen: 2 đ/c (Phan Hạnh, Nguyễn Hạnh)

- Lao động tiên tiến: 15/19 chiếm tỉ lệ 78,9%.

- Đánh giá chuẩn HT+HP và chuẩn NN giáo viên: Tốt là 8/17 Đc. Khá là 9/17 Đc.

- Đánh giá CC-VC theo NĐ 90: HTXSNV là 7/19; HTTNV là 12/19.

- Lao động Tiên tiến: 15 (có danh sách kèm theo).

***4.2. Đánh giá VC và chuẩn nghề nghiệp cuối năm***

\* Đánh giá viên chức

Tổng CBGV-NV đánh giá VC cuối năm: 19 Đ/c

 Xếp loại Xuất sắc NV: 7/19= 36,8%

 Xếp loại HTTNV: 12/19 = 63,2%.

 Xếp loại HTNV: 0/19 = 0%.

\* Đánh giá chuẩn nghề nghiệp

- Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng

 Xếp loại Tốt: 2/2 =100%

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVTH

 Xếp loại Tốt: 8/17 = 47,1%

 Xếp loại Khá: 9/17 = 52,9%.

Tập thể nhà trường xếp thi đua 9/18 trường trong huyện-không được công nhận là Tập thể Lao động Tiên tiến (vì có GV sinh con thứ 3).

**II. MỘT SỐ HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Mặc dù năm học 2021-2022 đã đạt được một số kết quả rất khả quan. Song năm học đã qua, nhà trường cũng còn những hạn chế đó là:

**1. Một số hạn chế**

Ngoài những kết quả đã đạt được nhà trường còn những tồn tại và khó khăn như sau:

+ Năm học 2021- 2022 nhà trường còn thiếu 02 GV theo biên chế giao. Đội ngũ giáo viên tuy trẻ, nhiệt tình song kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều, GV nhà xa trường nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy và giáo dục.

+ Còn thiếu nhà đa năng, bể bơi và các phòng chức năng.

+ Một số CSVC hiện có của nhà trường đã xuống cấp như nền và tường các phòng học và phòng làm việc.

+ Việc đổi mới phương pháp soạn giảng theo đối tượng học sinh ở một vài giáo viên còn hạn chế, chưa phát huy được tính tích cực của học sinh.

**2. Nguyên nhân**

- Do kinh tế địa phương còn hạn chế chưa sớm đầu tư xây dựng cho nhà trường các công trình còn thiếu bể bơi, nhà đa chức năng và chưa sửa chữa được cho nhà trường các hạng mục CSVC đã cũ và xuống cấp.

- Do ảnh hưởng của Dịch Covid-19 các em học sinh phải học trực tuyến và học 1 buổi/ngày trong nhiều tuần nên chất lượng học tập của HS chưa được tốt, nhất là học sinh lớp 1; việc tổ chức cho HS tham gia một số sân chơi chưa được đầu tư. Năm học 2021-2022 là năm học thứ 2 thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, năm học đầu tiên đối với lớp 2 nên GV dạy lớp 1, lớp 2 và nhà trường còn gặp nhiều khó khăn nên chất lượng HS lớp 1, lớp 2 chưa thật tốt, vẫn còn 2 học sinh lớp 1 chưa hoàn thành chương trình lớp học.

- Nhiều PHHS chưa thực sự quan tâm tới việc học tập của HS, còn phó mặc cho nhà trường.

- Một số GV trẻ chưa mạnh dạn, chưa đầu tư đổi mới PP dạy học.

- Đây là những nguyên nhân chính, những hạn chế của nhà trường trong năm học qua.

**3. Bài học kinh nghiệm**

 - Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cần tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, thật sự gương mẫu, mẫu mực về mọi mặt. Bám sát yêu cầu chỉ đạo của ngành và cấp trên, đổi mới quản lý chỉ đạo, nghiệp vụ chuyên môn để tìm ra nhiều biện pháp thực hiện nhiệm vụ năm học phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục trong năm học.

- Phân công, giao nhiệm vụ căn cứ thực lực đội ngũ, hợp lý công việc nhằm phát huy hết khả năng, năng lực, sở trường, đổi mới, sáng tạo của đội ngũ CB,GV,NV.

- Quy định chặt chẽ nề lối làm việc, quy chế chuyên môn, các tiêu chuẩn, chế độ chính sách theo đúng các quy định của nhà nước và của ngành, địa phương.

- Đánh giá chính xác kết quả công việc của từng thành viên trong nhà trường. Động viên khen thưởng kịp thời các cá nhân làm tốt, nhân điển hình tiên tiến trong nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác tham mưu tuyên truyền tới các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành, hội cha mẹ học sinh hiểu rõ quan điểm chủ trương đường lối giáo dục của Đảng và nhà nước. Từ đó Đảng, chính quyền địa phương có những chủ trương quyết sách kịp thời về giáo dục.

**PHẦN II**

 **KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Lớp - Học sinh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Năm học****2021-2022** | **Năm học****2022-2023** | **Tăng- giảm** |
| Lớp | HS | **Nữ** | Lớp | HS | **Nữ** |  |
| 1 | 1A | 34 | 18 | 1A | 28 | 18 |  |
| 1B | 34 | 15 | 1B | 28 | 11 |  |
| + |  | **68** | **33** |  | **56** | **29** | **Giảm 12 em** |
| 2 | 2A | 31 | 16 | 2A | 33 | 14 |  |
| 2B | 29 | 14 | 2B | 33 | 17 |  |
| **+** |  | **60** | **30** |  | **66** | **31** | **Tăng 6 em** |
| **3** | 3A | 31 | 17 | 3A | 31 | 17 |  |
| 3B | 29 | 14 | 3B | 29 | 15 |  |
| **+** |  | **60** | **31** |  | **60** | **32** | **Không tăng, không giảm** |
| 4 | 4A | 29 (1KT) | 11 | 4A | 32 | 20 |  |
| 4B | 30 | 17 | 4B | 31 | 16 |  |
| **+** |  | **59 (1KT)** | **28** |  | **63** | **36** | **Tăng 4 em** |
| 5 | 5A | 30 | 16 | 5A | 27 | 10 |  |
| **5B** | **29** | **14** | **5B** | **28** | 15 |  |
| + |  | **59** | **30** |  | **55** | **25** | **Giảm 4 em** |
| **Cộng** | **10** | **306** | **154** | **10** | **300** | **153** | **Giảm 6 em** |

**2. Đội ngũ CBQL- GV-NV**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Đội ngũ** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Tăng****Giảm** |
| TS | **Trình độ đào tạo** | HĐ | TS | **Trình độ đào tạo** | HĐ |
| ĐH | CĐ | TH | Khác | ThS | ĐH | CĐ | TH | Khác |
| CBQL | 2 | 1 | 1 |  |  |  | 2 | 1 | 1 |  |  |  |  | 0 |
| GVVH | 10 |  | 9 | 1 |  |  | 10 |  | 9 | 1 |  |  |  | 0 |
| GV Âm nhạc | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  | 0 |
| GV Mĩ thuật | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  | 0 |
| GV Thể dục | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  | 0 |
| GV Ngoại ngữ | 1 |  | 1 |  |  | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 | 0 |
| GV Tin học | 1 |  | 1 |  |  | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 | 0 |
| TV-TB | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  | 0 |
| YT-TQ | 0 |  |  |  |  |  | 0 |  |  |  |  |  |  | 0 |
| VT-KT | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  | 0 |
| **Cộng** | **19** | **1** | **17** | **1** |  | **2** | **19** | **1** | **17** | **1** |  |  | **2** | 0 |

3**. CSVC nhà trường**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Năm học**  **2021-2022**  | **Năm học**  **2022-2023**  | **Tăng-Giảm** |
| Phòng học | Tổng số | 14 | 14 | 0 |
| Cấp 4 | 0 | 0 | 0 |
| Học nhờ, tạm. | 0 | 0 | 0 |
| Phòng làm việc | Hiệu trưởng | 1 | 1 | 0 |
| Phó hiệu trưởng | 1 | 1 | 0 |
| Văn phòng | 1 | 1 | 0 |
| Tổ CM | 2 | 2 | 0 |
| Thư viện | 1 | 1 | 0 |
| Thiết bị | 1 | 1 | 0 |
| Truyền thống | 1 | 1 | 0 |
| Đoàn đội | 1 | 1 | 0 |
| VT-KT- TQ | 1 | 1 | 0 |
| Ytế | 1 | 1 | 0 |
| Bảo vệ | 1 | 1 | 0 |
| Bàn ghếhọc sinh | Tổng số bộ | 262 | 262 | 0 |
|  Bàn ghế 2 chỗ ngồi | 262 | 262 | 0 |
| Thiết bịdạy học | Máy vi tính | 21 | 21 | 0 |
| Máy chiếu | 5 | 5 | 0 |
| Tvi-Video | 12 | 12 | 0 |
| Đài casete | 2 | 2 | 0 |
| Đàn Ogan | 1 | 1 | 0 |
| Pialo điện tử | 1 | 1 | 0 |

**4. Những thuận lợi, khó khăn**

***4.1. Thuận lợi***

+ Đội ngũ GV nhà trường đảm bảo chất lượng nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm chung, nhiệt tình trong công việc, tâm huyết với nghề, có ý chí vươn lên tự khẳng định mình.

+ Nhà trường thường xuyên được cấp trên, phòng GD-ĐT quan tâm chỉ đạo sát sao, các ban ngành địa phương ủng hộ đặc biệt là sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, ban ngành đoàn thể địa phương và các bậc cha mẹ học sinh, các nhà hảo tâm vì sự nghiệp GD Thạch Lỗi.

+ CSVC khang trang hơn: xây dựng sân tập TDTT có mái che, vườn thuốc nam trải nghiệm, lát nền, quyét vôi ve, sơn lại cửa các phòng học và khu làm việc.

***4.2. Khó khăn***

*-* Học sinh và phụ huynh học sinh:

+ Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm tới việc học tập, tới việc học tập của con em mình. Coi việc dạy dỗ giáo dục HS là của thầy cô giáo, của nhà trường.

 + Một số HS còn mải chơi, chưa tích cực học tập, viết, những em này thường có hoàn cảnh khó khăn thiếu sự quan tâm chăm sóc của gia đình nên chất lượng học tập còn nhiều hạn chế.

+ Có một học sinh khuyết tật nghe-nhìn lớp 5A.

- Giáo viên:

+ Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy song chưa có sự đột phá, chưa có hoạt động nổi bật trong huyện.

- Cơ sở vật chất:

+ Nhà trường còn thiếu một số công trình như bể bơi, nhà đa năng, nhà bếp bán trú...

+ Các thiết bị hiện đại phục vụ cho dạy và học của nhà trường còn ít, chưa phục vụ thường xuyên cho công tác giảng dạy.

 + Một số CSVC nhà trường đã xuống cấp như bàn ghế học sinh hàng năm phải bổ sung do hỏng và sửa chữa thường xuyên. Hệ thống điện quạt cũ sửa chữa nhiều.

**II. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Thực hiện hiệu quảchương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/ TT - BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006 / QĐ - BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng giảng dạy các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện tiểu học giáo dục là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng thay đổi mới công việc quản lý, trường học quản trị; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu học, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học hình thức nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

**III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

***1.1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua***

- Một là, đội ngũ CB,GV-NV và học sinh trong nhà trường hăng hái thi đua dạy tốt, học tốt và công tác tốt, phấn đấu thực hiện thắng lợi sứ mệnh “nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước”, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu phát triển giáo dục - đào tạo. Trước mắt, thi đua phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2022 - 2023, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước.

- Hai là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đội ngũ CB,GV-NV và học sinh tích cực học tập các Chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, quán triệt và thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành trong giai đoạn mới: Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá và hội nhập quốc tế. Tập trung đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục; coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành cho học sinh.

- Ba là, quán triệt thực hiện tốt cuộc vận động “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào thi đua: “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, góp phần chuyển biến từ nhận thức đến hành động của đội ngũ CB,GV-NV và học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội và các hoạt động đoàn thể; giữ gìn trường lớp sạch đẹp, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, giữ gìn tài sản, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng điện - nước. Xây dựng ý thức tự học tập và tu dưỡng đạo đức, văn minh văn hóa trong ứng xử. Chấp hành tốt trật tự an toàn giao thông.

- Bốn là, tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; đẩy mạnh phong trào tự học, tự bồi dưỡng; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; đổi mới phương pháp dạy học. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhà giáo có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lối sống văn hoá lành mạnh, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phấn đấu để mỗi thầy giáo, cô giáo thật sự là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo; mỗi học sinh là con ngoan, trò giỏi, là những Cháu ngoan Bác Hồ, gương mẫu về đạo đức, lối sống.

- Năm là, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt - học tốt, gắn với đổi mới công tác quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học mà giải pháp đột phá mới và thiết thực là rèn luyện “Nét chữ - Nết người và Kiểm định chất lượng”. Tăng cường công tác bảo quản và sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào việc quản lý và nâng cao chất lượng giảng dạy, vào tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm rèn luyện cho các em kỹ năng tự học, sáng tạo, phát triển tư duy, rèn luyện kỹ năng sống, nhân cách sống cho học sinh

- Về giáo viên: 100% giáo viên lên lớp có giáo án, tham gia thi giáo án tốt, tiết dạy tốt, tham gia làm đồ dùng dạy học và viết sáng kiến, tham gia thao giảng - hội giảng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy, tham gia các phong trào văn hóa văn nghệ, TDTT do nhà trường và ngành phát động , …

- Về học sinh: 100% HS đi học chuyên cần; Thi đua học tập thật tốt: Giành nhiều hoa cô khen trong học tập… biết giúp đỡ, chia sẽ cùng nhau tiến bộ, vươn lên trong học tập.

- 100% các lớp đăng ký tuần học tốt, tháng học tốt. Tham gia tốt các phong trào: thi đua khác như: thi viết chữ đẹp, văn nghệ, thi kể chuyện Bác Hồ, thi kĩ năng chuyên môn Đội, thi kĩ năng sống.

***1.2. Thực hiện giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống bệnh dịch, thực hiện tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục***

- Chuẩn bị tốt các phương pháp bảo đảm an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của Y tế, ngành Giáo dục và của địa phương.

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì bảo vệ môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, bộ quản lý.

- Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh đề phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương như dạy trực tuyến, dạy trực tiếp, kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

***1.3. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục***

*a. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

- Chỉ đạo các tổ và chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch dạy học theo công văn số 2345/BGDĐT - GDTH, bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tình khoa học, sư phạm, không gây áp lực cho học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Khi xây dựng kế hoạch xây dựng nhà giáo dục năm học 2022-2023, yêu cầu các tổ và chuyên môn củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học bên dưới; các kiến ​​thức, kỹ năng còn hạn do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học, phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác nhau trong các năm học trước vì ảnh hưởng của Covid dịch - 19.

*b. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.*

\* Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3:

- Chỉ đạo các tổ CM thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (GDPT) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số sinh trung bình 30 học/lớp; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; tăng cường mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại như ti vi kết nối Internet, máy chiếu để khai thác nguồn học liệu điện tử, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; tham mưu với PGD và UBND huyện hợp giáo viên dạy liên trường môn Tin học và Công nghệ, hợp đồng giáo viên dạy tiếng Anh, hợp đồng nhân viên TQ-Y tế để đảm bảo tỷ lệ bảo đảm 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động trải nghiệm tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương quê hương Thạch Lỗi.

 - Tổ chức dạy học 2 buổi /ngày, mỗi buổi bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân phối hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành các nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn như tin học, tiếng Anh lớp 1,2,4,5 và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện toàn diện giáo dục ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bố hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý học sinh tiểu học.

 - Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ buổi học sáng (từ 10 giờ 30 phút đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều là 13 giờ 30 phút, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí cho học sinh như xem tivi, hát, kể chuyện,….; tổ chức ăn, bán trú bảo đảm an toàn, bảo vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ như “Câu lạc bộ bóng đá, cờ vua”; “Câu lạc bộ vui học Toán, vui học Tiếng Việt”; “Câu lạc bộ tiếng Anh”.. tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí.

\* Đối với lớp 4 và lớp 5

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng sinh học của địa phương, đồng thời từng bước thực hiện mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc bảo đảm yêu cầu kiến ​​thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh chuẩn bị học lớp 6 theo chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/ BGDĐT GDTH. Tăng cường tổ chức chuyên đề, hội thảo giữa tiểu học và trung học cơ sở để giáo viên dạy lớp 5 chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

*c. Tổ chức dạy tiếng Anh, Tin học theo chương trình tiểu học.*

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 681/ BGDĐT - GDTH, Công văn số 1061/ SGDĐT - GDTrH; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT

- Tổ chức dạy học môn tiếng Anh, môn Tin học bắt đầu cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy môn tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Công văn 569/SGDĐT GDTH ngày 12/5/2022 của Sở GDĐT V/v tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

- Tiếp tục triển khai chương trình Tiếng Anh tự chọn theo chương trình giáo dục phổ thông 2006 và chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành tiếng Anh thông qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

- Tăng cường giải pháp tiếp cận chương trình Tin học trong GDPT chương trình 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

 *d. Dạy học ngoại ngữ Anh có yếu tố nước ngoài*

- Khuyến khích các cha mẹ học sinh đăng ký tự nguyện học tiếng Anh có yếu tố nước ngoài trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và được Phòng GDĐT kiểm tra, xác nhận và được Sở GDĐT thẩm định, phê duyệt trước khi triển khai thực hiện

*đ. Tổ chức dạy nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018*

- Trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT - GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, đảm bảo phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình học các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt được của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

*e. Triển khai giáo dục STEM*

- Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch phương án tổ chức thực hiện giáo dục Stem theo định hướng Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường, đội ngũ giáo viên. Tăng cưởng tổ chức tập huấn, học tập, trao đổi kinh nghiệm để triển khai thực hiện giáo dục STEM đúng mục tiêu, đạt hiệu quả.

***1.4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, tổ chức dạy học và phương pháp hình thức đánh giá***

 *a. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.*

- Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình trường tiểu học mới như: thành lập Hội đồng tự quản, trang trí lớp học thân thiện, thực hiện tiết kiệm năng lượng… nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến ​​thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bản tay nặn bộ; thực hiện dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới; triển khai tập huấn, nghiên cứu và vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn học Tiếng Việt ở tiểu học; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, chú trọng thay đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn như sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học…tăng cường hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học góp ý, tư vấn cho giáo viên để nâng cao năng lực nghề nghiệp.

*b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

- Đối với học sinh lớp 4, 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30*/*2014/TT-BGDĐT và Thông tư số *2*2/2016/TT-BGDĐT. Đối với học sinh lớp 1, 2, 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 2*7/2*020/TT-BGDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh đúng quy định và đúng thực chất năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ cho học sinh khối lớp 3 theo Thông tư số *27/2*020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

**2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

***2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp***

- Thực hiện rà soát mạng lưới trường lớp để bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018.

- Tích cực áp dụng những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của nhà trường; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định.

***2.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

 *a. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Đảm bảo chất lượng phổ cập tiểu học mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2.

*b. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

- Tích cực tham mưu với Đảng uỷ, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất như xây dựng các phòng chức năng, nhà đa năng, bể bơi, bếp ăn bán trú nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I sau 5 năm tiến tới đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Quan tâm xây dựng mô hình trường tiểu học tiêu biểu, điển hình.

- Thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

***2.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn***

*a. Đối với trẻ khuyết tật*

- Năm học 2022-2023, nhà trường có 1 học sinh khuyết tật về nghe-nhìn lớp 5 nên nhà trường quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Tiếp tục tham mưu với các cấp thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập theo quy định.

*b. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ*

- Năm học 2022-2023, nhà trường chưa tiếp nhận trẻ nào lang thang, cơ nhỡ. Nếu có thì nhà tường sẽ tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của nhà tường. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

**3. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

***3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục***

*a. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên*

- Nhà trường tiếp tục hợp đồng giáo viên dạy tiếng Anh và giáo viên dạy tin học để đảm bảo có đủ giáo viên dạy học các môn tiếng Anh, môn Tin học đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; xây dựng kế hoạch chỉ tiêu tuyển dụng 1 giáo viên dạy văn hóa và 1 giáo viên dạy tiếng Anh để đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Xây dựng kế hoạch cụ thể, tạo điều kiện để giáo viên học tập, nâng cao. Hiện nay nhà trường có 2 giáo viên học đại học tiểu học và 1 quản lý, 1 giáo viên đang theo học lớp Cao học.

- Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT như: xây dựng kế hoạch chỉ tiêu tuyển dụng 1 giáo viên dạy tiếng Anh, ký hợp đồng lao động với 1 giáo viên dạy tin học.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Tích cực tham mưu với các cấp có cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

*b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

- Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hè 202*2* và năm học 2022 - 2023 theo kế hoạch của Sở GDĐT và Phòng GDĐT cho cán bộ quản lý, giáo viên. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Năm học này nhà trường đăng ký 2 chuyên đề cấp huyện về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018. Xây dựng kế hoạch dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023 – 2024 để tập trung bồi dưỡng.

- Động viên giáo viên có đủ năng lực tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi lớp 2, lớp 4 theoThông tư *22/2*012/TT-BGDĐT về Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi.

***3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học***

*a. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

- Tham mưu với chính quyền đại phương mở rộng khu vệ sinh cho học sinh, xây dựng nhà đa năng và các phòng chức năng… để đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất và an toàn nhất cho học sinh.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”,* rà soát nhu cầu, xây dựng kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định; đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học như máy tính, tivi kết nối internet, bàn ghế, bảng của học sinh.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; xây dựng và phát triển tủ sách dùng chung để lưu trữ sách giáo khoa sử dụng lâu dài.

*b. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa*

- Tham gia tổ chức thực hiện đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 theo quy định của Bộ GDĐT. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh khó khăn, học sinh hộ nghèo và cận nghèo đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

***3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo***

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 20*2*2 - 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến như: tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến đạt từ 2% đến 5%, khuyến khích các lớp duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục, chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

**4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục**

- Xây dựng kế hoạch huy động các nguồn tài chính hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục. Huy động sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

**5. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

 **-** Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với lớp 4 và lớp 5 theo lộ trình trên các trang thông tin của trường, của ngành và của địa phương.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện như trên trang web, fanpage, zalo, đài truyền thanh của đại phương….nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thống của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục. Nhà trường giao cho 1 đ/c chuyên trách làm nhiệm vụ cập nhập và đăng các tin bài tuyên truyền.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**IV. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Kế hoạch****2021-2022** | **Thực hiện****2021-2022** | **Kế hoạch****2022-2023** |
| **1** | **Học sinh** |  |  |  |
| 1.1 | Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 | 100% | 100% | 100% |
| 1.2 | Học sinh Tiểu học học 2 buổi/ ngày | 100% | 100% | 100% |
| 1.3 | Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học | 100% | 100% | 100% |
| 1.4 | HS K 4,5 học Ngoại ngữ chương trình mới. | 100% | 100% | 100% |
| 1.5 | HS được tổ chức ăn bán trú | 30% |  | 30% |
| 1.6 | HS lớp 4-5 được học Tin học | 100% | 100% | 100% |
| 1.7 | HS hoàn thành Môn Toán, Tiếng Việt | 100% | 99,3% | 100% |
| 1.8 | HS đạt về Phẩm chất- Năng lực | 100% | 100% | 100% |
| 1.9 | HS lớp 3-4-5 được giáo dục bơi | 100% | 100% | 100% |
| 1.10 | HS lớp 3-4-5 biết bơi trong nhà trường | 50% | 50% | 50% |
| 1.11 | HS được khen thưởng cấp trường |  72% |  63,1% | 72% |
|  **2** | **CSVC, Trường chuẩn, Thư viện** |  |  |  |
| 2.1 | PCGD tiểu học | M.độ III | M.độ III | M.độ III |
| 2.2 | Tỉ lệ phòng học kiên cố hóa | 100% | 100% | 100% |
| 2.3 | Trường đạt chuẩn Quốc gia | M.độ I | M.độ I | M.độ II |
| 2.4 | Thư viện trường học | Xuất sắc | Xuất sắc | Xuất sắc |
|  **3** | **Đội ngũ** |  |  |  |
| 3.1 | CBQL, giáo viên đạt chuẩn | 100% | 94,8% | 100% |
| 3.2 | GVG cấp trường | 14 đ/c | 11 đ/c | 14 đ/c |
| 3.3 | GV CNG cấp trường | 7 đ/c | 7 đ/c | 10 đ/c |
| 3.4 | Đánh giá XL GV theo chuẩn nghề nghiệp: XL Tốt: XL khá: |  5 đ/c 12 đ/c |  8 đ/c 9 đ/c |  8 đ/c 9 đ/c |
| 3.5 | Đánh giá XL công chức, viên chức: XL HTXSNV: XL HTT NV: XL: HTNV |  5 đ/c14 đ/c0 đ/c |  7 đ/c12 đ/c0 đ/c | 7 đ/c12 đ/c 0 |
| 3.6 | Đánh giá chuẩn HT, PHT: XL Tốt  | 2 đ/c | 2 đ/c | 2 đ/c |
| 3.7 | GV ngoại ngữ đạt chuẩn về NLNN | 100% | 100% | 100% |
| **4** | **Danh hiệu thi đua năm học 2022-2023** | **Tập Thể lao động tiên tiến. Đề nghị UBND huyện tặng khen** |

 **\* Một số danh hiệu thi đua khác:**

***\* Danh hiệu tập thể:***

- Trường: Tập Thể lao động tiên tiến, Đề nghị UBND huyện tặng khen; đạt Cơ quan đơn vị văn hoá.

- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đội sao: Vững mạnh, đề nghị Huyện đoàn tặng khen.

- Lớp VSCĐ: 10/10 lớp

- Lớp xuất sắc: 10/10 lớp

***\* Danh hiệu cá nhân:***

*- Đăng ký danh hiệu cá nhân của CBGV-NV*

+ CSTĐ cấp Tỉnh: 0

+ Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen: 02 Đ/c (Thịnh, Len)

+ CSTĐ cấp cơ sở: 7 Đ/c (Lan Anh, Thịnh, Tài, Phan Hạnh, Len, Thắng, Quỳnh)

+ Đề nghị UBND huyện tặng khen: 10 Đ/c (Lan Anh, Thịnh, Tài, Phan Hạnh, Len, Thắng, Quỳnh, Nhung, Vũ Hạnh, Dương)

+ Đăng ký viết Sáng kiến cấp tỉnh: 2 Đ/c (Thịnh, Len)

+ Đăng ký viết Sáng kiến cấp huyện: 10 Đ/c (Bích, Phan Hạnh, Thịnh, Tuyển, Lan Anh, Thắng, Quỳnh, Vũ Hạnh, Nhung, Dương, Len)

+ Đăng ký viết Sáng kiến cấp trường: 100% Cán bộ, GV

+ Thực hiện chuyên đề cấp huyện: 2 đ/c Thịnh, Quỳnh

**+** Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 02 Đ/c (Thịnh, Len)

**+** Giáo viên giỏi cấp huyện: 03 Đ/c (Thịnh, Lan Anh, Len)

**+** Giáo viên giỏi cấp trường: 14/14 đ/c.

+ GV chủ nhiệm giỏi: 10/10 đ/c

+ GV đạt giải về thi tìm hiểu về ATGT: 1-3 Đ/c.

+ Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: 80%.

 + Đánh giá XL GV theo chuẩn nghề nghiệp:

 XL Tốt: 15/15 đồng chí

 XL khá: 0 đồng chí

+ Đánh giá XL công chức, viên chức:

 XL HTXSNV: 11 đ/c (Lan Anh, Thịnh, Phan Hạnh, Tài, Nguyễn Hạnh, Nhung, Len, Vũ Hạnh, Quỳnh, Giản, Thắng)

 XL HTT NV: 6 đ/c (Tuyển, Thoa, Bích, Nết, Tùng, Dương)

 XL: HTNV: 0 đc

+ Đánh giá XL công tác BDTX

 XL HTCTBD: 15/15 đc

 XL KHTCTBD: 0 đc

+ Đánh giá chuẩn HT, PHT: 02 đ/c XL Tốt

*- Danh hiệu thi đua học sinh:*

+ Lớp VSCĐ: 10/10 lớp

+ Lớp Xuất sắc: 10/10 lớp

**+** Có 1-3 học sinh đạt giải Quốc gia: về Ý tưởng trẻ thơ và Tìm hiểu ATGT.

+ Học sinh đạt giải trong các Hội thi hay giao lưu do Sở GD-ĐT tổ chức: 3-5 em

+ Học sinh đạt giải trong các Hội thi hay giao lưu do phòng GD-ĐT tổ chức: 5-7em.

+ Tham gia Hội thi Olympic tiếng Anh trên mạng cấp huyện và cấp tỉnh và cấp quốc gia: có từ 3-5 HS đạt.

**V. NHÓM GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường**

***1.1. Công tác xây dựng kế hoạch, quy chế, nề nếp chuyên môn***

 - Khi nhà trường xây dựng các loại kế hoạch như: Kế hoạch năm học, Kế hoạch giáo dục của nhà trường, Kế hoạch dạy học các môn học. Nhà trường dựa vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT, bám sát vào yêu cầu nhiệm vụ năm học, thích ứng với tình hình phòng chống dịch Covid-19 hiện nay; Khi xây dựng quy chế làm việc, phân công chuyên môn, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thi đua, khen thưởng,… nhà trường đã đưa ra các bản dự thảo sau đó cho các đầu việc, các đ/c trong ban thi đua nhà trường đọc và tham gia, bổ sung vào các bản dự thảo đó, sau đó đưa ra xin ý kiến tham gia của tất cả các thành viên trong nhà trường và sau khi các thành viên trong nhà trường cho các ý kiến tham gia bổ sung xong nhà trường mới chuyển thành bản chính thức đê mọi thành viên thực hiện trong năm học.

 - Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch và các quy chế, nề nếp chuyên môn đã đề ra.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ sổ sách, nề nếp chuyên môn theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hải Dương, giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

***1.2. Công tác chỉ đạo dạy học, các hoạt động giáo dục và đánh giá học sinh***

- Thực hiện có hiệu quả việc dạy học 2 buổi/ngày, lựa chọn nội dung, hình thức dạy học và các hoạt động giáo dục phù hợp. Kinh phí, quy trình thực hiện và hồ sơ dạy học 2 buổi/ngày thực hiện theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Dương tại công văn 538/SGDĐT- KHTC ngày 16/5/2017.

- Đối với lớp 1,2,3: Thực hiện Chương trình GDPT 2018. Xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể của lớp 1,2,3 trên cơ sở bộ sách giáo khoa do UBND tỉnh phê duyệt cho năm học 2022-2023. Cập nhật đúng định hướng phương pháp giáo dục của Chương trình GDPT 2018 và chuẩn bị chu đáo cho việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4 năm học sau.

 - Đối với lớp 4,5: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo QĐ 16*/2*006/QĐ-BGDĐT ngày 05*/*05/2006. Xây dựng kế hoạch giáo dục đầy đủ, rõ ràng. Trong kế hoạch quan tâm đặc biệt đến các hoạt động thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, các nội dung tích hợp.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT GDTH ngày 01/9/2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục tổ chức lớp bán trú cho học sinh với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh và thực hiện nghiêm các quy định về tổ chức bán trú theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh Covid-19. Tích cực làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức cho HS ăn bán trú tại trường theo tinh thần đăng ký tự nguyện của PHHS.

- Tích cực dự giờ, thăm lớp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của giáo viên trong việc thực hiện: đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; việc thực hiện tích hợp dạy học và các nội dung giáo dục (như bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, các quy tắc ứng xử văn hóa ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường,…

- Tiếp tục duy trì việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, nội dung tập trung vào đổi mới nội dung và hình thức dạy học buổi 2, chấm dứt tình trạng dạy văn mẫu đối với tất cả các lớp từ khối 2 - khối 5, dạy học theo định hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh, dạy học trải nghiệm, sử dụng sơ đồ tư duy, ứng dụng giáo dục STEM và một số nội dung về thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3. Tổ chức có hiệu quả Hội thi giáo viên dạy giỏi theo kế hoạch của Sở GDĐT và Phòng GDĐT đề ra.

- Tích cực hưởng ứng tham gia các cuộc thi, giao lưu sân chơi trí tuệ như: Giao lưu câu lạc bộ Toán tuổi thơ khối lớp 5, Giao lưu An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, vẽ tranh “Chiếc ô tô mơ ước”, Giao lưu nghệ thuật quốc tế thanh thiếu niên Suwon (Hàn Quốc), Trạng nguyên Tiếng Việt, IOE, VioEdu, Giải toán qua thư... theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Sở GDĐT trên tinh thần tự nguyện của học sinh và không thành lập đôi tuyển, giáo viên bồi dưỡng học sinh ngay tại lớp.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nhiệm vụ giáo dục thể chất và y tế trường học năm học 20*22*-2003 của Sở GDĐT và văn bản chỉ đạo của Phòng GDĐT; xây dựng kế hoạch, tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục trải nghiệm cho học sinh như trải nghiệm ngay tại “Vườn thuốc nam”, học tập và trải nghiệm truyền thống, văn hóa của địa phương, tìm hiểu về đình cổ Thạch Lỗi, trải nghiệm tại lăng Bác khi được cấp trên phê duyệt.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh nghiêm túc, đúng quy định Thông tư số *2*2/2016/TT-BGDĐT đối với lớp 4,5 và Thông tư *27/200*0/TT-BGD&ĐT đối với lớp 1,2,3.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh như: *sử dụng số điểm điện tử; học bạ điện tử, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm PCGD,* X*MC, công tác thi đua khen thưởng, báo cáo, thống kê số liệu chất lượng...* Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện đánh giá, khen thưởng học sinh đảm bảo thực chất, đúng quy định.

***1.3. Xây dựng môi trường giáo dục***

- Duy trì việc tổ chức cho học sinh thực hiện có nề nếp hoạt động lao động dọn vệ sinh trường lớp, nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động: yêu lao động, quí trọng người lao động, giúp các em có được kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

 - Thường xuyên phối kết hợp với cha mẹ học sinh thông qua gặp gỡ trực tiếp, qua điện thoại, tin nhắn, zalo,... qua các cuộc họp phụ huynh học sinh để trao đổi thông tin, thống nhất các biện pháp giáo dục học sinh.

**2. Nhóm giải pháp về xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL**

***2.1. Về tư tưởng, chính trị***

- Thường xuyên quan tâm đến công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và CBQLGD. Đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục có những giải pháp quan tâm, chỉ đạo xây dựng và nhân điển hình những tấm gương nhà giáo “Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ”, “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” góp phần nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ giáo viên để mỗi thày cô giáo thực sự là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

***2.2. Về xây dựng đội ngũ***

 ***-*** Thực hiện nghiêm túc kế hoạch tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành GDĐT năm 20*2*2 của UBND huyện Cẩm Giàng. Trước mắt hợp đồng với giáo viên dạy tiếng Anh, tin học khi chưa tuyển dụng được.

- Quan tâm xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phân công chuyên môn hợp lý, phù hợp với chuyên môn được đào tạo và vị trí việc làm, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cán bộ, giáo viên.

***2.3. Về công tác bồi dưỡng***

- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, giáo viên tiểu học hè 2022 và trong năm học 202*2*-202*3.* Trong đó chú trọng bồi dưỡng năng lực về đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học. Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; về thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3 và chuẩn bị các điều kiện đối với lớp 4.

- Tăng cường bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lí, chỉ đạo điều hành *(sử dụng số điểm điện tử; học bạ điện tử, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm PCGD,* X*MC, công tác thi đua khen thưởng, báo cáo, thống kê số liệu chất lượng...,)* và đổi mới phương pháp, kĩ thuật dạy học.

- Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

***2.4. Về chức năng quản lý***

- Nâng cao hiệu lực của công tác kiểm tra nội bộ. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường. Hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đột phá của nhà trường là: đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 sau 5 năm, tiến tới đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2023.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm, các quy định về các khoản thu góp trong nhà trường, làm tốt công tác công khai dân chủ hóa trường học, công tác tham mưu, phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức, đoàn thể trong việc phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương.

**3. Nhóm giải pháp về CSVC, trang thiết bị dạy học**

***3.1. Về cơ sở vật chất***

- Tiến hành rà soát CSVC hiện có của nhà trường, đối chiếu với tiêu chuẩn CSVC tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT để xây dựng kế hoạch, lộ trình tham mưu với địa phương đưa vào kế hoạch đầu tư xây dựng hàng năm.

- Tham mưu với địa phương tu sửa và bổ sung CSVC để chuẩn bị cho KĐCLGD cấp độ 2 và kiểm tra lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 sau 5 năm tiến tới KĐCLGD cấp độ 3 và kiểm tra lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2023. Đó là:

+ Mở rộng khu vệ sinh cho học sinh.

+ Xây dựng thêm các phòng chức năng, nhà đa năng, bếp ăn bán trú, bể bơi…

+ Trang trí lớp học thân thiện, cải tạo cảnh quan nhà trường….

- Khai thác, sử dụng, bảo quản có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có trong nhà trường như thiết bị phòng học tiếng Anh, Tin học, vườn trải nghiệm, sân tập TDTT có mái che, phòng đọc thư viện xanh, phòng ăn, phòng ngủ bán trú…

**3.2*. Về sách giáo khoa, thư viện trường học***

- Hướng dẫn phụ huynh học sinh đăng ký, mua sách giáo khoa theo Danh mục SGK lớp 1,2,3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Hải Dương năm học 202*2*-2023. Cung ứng đầy đủ, kịp thời SGK cho học sinh trước khi bước vào năm học mới. Đối với lớp 4,5: Tiếp tục thực hiện như năm học 2021-2022.

- Tiếp tục duy trì, xây dựng tủ sách dùng chung, bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới, tất cả đều có sách giáo khoa để học tập. Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi đến trưởng; sử dụng hiệu quả sách và tài liệu cảu thư viện nhà trường. Giáo viên hướng dẫn học sinh để sách vở, đồ dùng học tập ở lớp.

- Huy động các nguồn kinh phí và sự ủng hộ tài trợ để thực hiện công việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh đặc biệt khó khăn.

- Tiếp tục áp dụng mô hình "thư viện xanh", thân thiện thư viện ", duy trì hoạt động của phòng đọc sách đọc sách, thư viện ngoài trời ...

- Duy trì và giữ vững danh hiệu thư viện xuất sắc.

***3.3. Thiết bị dạy học***

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục TBDH tối thiểu, đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

- Xây dựng kế hoạch mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế, bảng đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin như máy chiếu, tivi kết nối internet, phần mềm dạy học môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội. Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học Ngoại ngữ (chương trình 4 tiết/tuần) đã được Đề án trang bị; bổ sung, nâng cấp và sử dụng có hiệu quả phòng dạy Tin học của nhà trường, đảm bảo yêu cầu khi dạy theo tài liệu mới đảm bảo ít nhất 2 học sinh/máy, sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học môn Âm nhạc như đàn ocgan, Piano điện, đài, tivi kết nối iternet.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự động làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học, không để giáo viên lên lớp dạy chay; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu trữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.

- Năm học này nhà trường tiếp tục triển khai tới các GV tự làm đồ dùng dạy học, ít nhất mỗi khối có 1 sản phẩm đồ dùng tự làm có chất lượng.

**PHẦN III.**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các đồng chí CBGVNV, các bộ phận, đoàn thể thực hiện nhiệm vụ theo các quy định của ngành hiện hành và Quy định về chế độ làm việc trong nhà trường, các quy định bổ sung đã được thông qua Hội nghị cán bộ công chức, viên chức. Trong đó cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

**I. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

**1. Hiệu trưởng**

 - Phụ trách chung tất cả các hoạt động trong nhà trường. Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức, công tác tài chính trong nhà trường và phụ trách sinh hoạt tổ chuyên môn của tổ 4+5. Phụ trách các công tác đoàn thể, các hoạt động của Đội TN, Đoàn TN, Hội chữ thập đỏ, công tác từ thiện.... Duyệt kế hoạch các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; kế hoạch đồ dùng thư viện… Ký duyệt giáo án các giáo viên khối 4+5.

 - Chịu trách nhiệm trước cấp trên về quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động trong nhà trường theo điều lệ trường TH. Đánh giá chất lượng đội ngũ.

 - Xây dựng quy hoạch và bồi dưỡng đội ngũ kế cận. Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm.

 - Kiểm tra đánh giá chuyên môn nghiệp vụ, chuyên đề, đột xuất ít nhất 1/3 số CB GV- NV theo quy định.

 - Xây dựng KH và chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong năm học.

**2. Phó hiệu trưởng**

- Chỉ đạo các hoạt động dạy và học, công tác PCGD, Thư viện-thiết bị,

- Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn, các hoạt động giáo dục NGLL, Kiểm định chất lượng, bồi dưỡng đội ngũ GV. Chịu trách nhiệm về thực hiện chương trình GD, chất lượng GD, GVG và chất lượng các hội thi. Trực tiếp:

- Duyệt chương trình giảng dạy và giáo án các lớp từ lớp 1 đến lớp 3.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch. Trực tiếp chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn của tổ 1+2+3.

- Tham gia kiểm tra chuyên môn, chuyên đề, đột xuất ít nhất 2/3 số GV-NV.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phổ cập GD. Công tác ATGT, phòng cháy chữa cháy, Y tế, các tệ nạn học đường...

 - Giải quyết các công việc trong ngày, những tình huống ngoài khả năng, thẩm quyền xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng để kịp thời xử lý.

**3. Chủ tịch Công Đoàn**

- Tham gia tổ chức thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tổ chức các hoạt động phong trào của GV, theo dõi và sơ kết các đợt thi đua.

- Phụ trách công tác văn thể mỹ và nề nếp giáo viên.

- Làm tốt công tác phối hợp với nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ.

**4. Bí thư chi đoàn, Tổng phụ trách Đội**

 - Lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, chịu trách nhiệm quản lý nề nếp, các phong trào thi đua của HS, đoàn thể mình phụ trách.

 - Tổ chức các hoạt động tập thể cho HS.

**5. Tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn:**

 - Chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện các công tác dạy và học của tổ, chỉ đạo và tổ chức bồi dưỡng, phụ đạo HS, bồi dưỡng GV của tổ. Xây dựng KH năm học của tổ và thường xuyên dự giờ, đánh giá và nhận xét các thành viên trong tổ.

**6. Tổ trưởng tổ văn phòng**

- Chịu trách nhiệm công tác tài chính, văn phòng, quản lý hồ sơ, sửa chữa xây dựng CSVC nhà trường.

- Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quản lý, điều hành các hoạt động về xây dựng-sửa chữa-bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thư viện, vệ sinh học đường.

**7. Giáo viên giảng dạy**

 - Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục và quy chế chuyên môn. Đảm bảo thời gian làm việc theo quy định.

 - Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Trau dồi và rèn luyện đạo đức Nhà giáo. Làm tốt công tác tuyên truyền và thực hiện tốt KHHGĐ. Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các hoạt động của nhà trường và của địa phương.

 - Thực hiện đầy đủ ngày công, giờ công quy định.

 - Có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định đảm bảo nội dung, trình bày khoa học

 - Soạn đúng chương trình đảm bảo yêu cầu cơ bản cần đạt về năng lực, phẩm chât và điều chỉnh nội dung dạy học kết hợp GD kĩ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng ...thể hiện được sự đổi mới PP và các hình thức tổ chức DH phù hợp với đối tượng HS.

 - Nghiêm cấm việc xúc phạm thân thể, nhân phẩm học sinh, đồng nghiệp. Không được lôi kéo, xúi giục, kích động mọi người làm theo ý kiến, định kiến của cá nhân hoặc có đơn thư khiếu nại tập thể, gây mất đoàn kết nội bộ.

 - Tích cực sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả.

 - Tham gia đầy đủ các chuyên đề, hội thảo để vận dụng đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả giáo dục.

 - Có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng để ngày một hoàn thiện nghiệp vụ chuyên môn.

- Quản lý, GD HS để HS lớp chủ nhiệm có nề nếp. Giao tiếp với Phụ huynh đúng mực, luôn có thái độ và tinh thần phục vụ cởi mở, thân thiện.

**8. Phụ trách các đầu việc**

 - Chịu trách nhiệm xây dựng KH và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công. (Chấp hành sự chỉ đạo trực tiếp của Ban giám hiệu nhà trường).

***8.1. Kế toán***

 - Giúp Hiệu trưởng xây dựng và thực hiện kế hoạch về công tác tài chính, chế độ chính sách của CB-GV-NV, công tác bảo hiểm, quản lý hồ sơ nhân sự.

 - Tham mưu cho HT quản lý và sử dụng nguồn tài chính trong và ngoài ngân sách đạt hiệu quả cao và đúng quy định.

***8.2. Văn thư***

- Giúp việc cho HT soạn thảo văn bản, các loại quyết định, cùng với thủ quỹ quản lý lưu giữ hồ sơ HS, hồ sơ PC, hồ sơ nhà trường. Chuẩn bị phòng họp, thực hiện công tác khánh tiết….Có thái độ cởi mở thân thiện tiếp khách giao dịch công việc.

***8.3. Nhân viên TQ- Y tế***

- Giúp việc cho HT+PHT soạn thảo văn bản, cùng với Kế toán quản lý lưu giữ hồ sơ HS, hồ sơ PC, hồ sơ nhà trường và Chuẩn bị phòng họp, thực hiện công tác khánh tiết… - Chịu trách nhiệm về vấn đề y tế, an toàn của HS tại trường, công tác vệ sinh…Xây dựng, thực hiện kế hoạch về công tác bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể HS, GV. Quản lý ngân quỹ nhà trường theo quy định. Tiếp nhận công văn, chuyển công văn báo cáo theo sự phân công của Hiệu trưởng.

***8.4. Nhân viên Thiết bị, thư viện***

 - Tích cực tham mưu có hiệu quả hội thi thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Phối hợp với GV các lớp giáo dục HS ý thức sử dụng, bảo quản đồ dùng học tập.

 - Phụ trách phòng TV, TB, thường xuyên bảo dưỡng, lắp đặt trang thiết bị phục vụ dạy học. Có đủ hồ sơ quản lý theo quy định. Tích cực tham mưu về công tác TV. TB. Phụ trách phòng TV, chịu trách nhiệm về công tác phát hành sách, VPP. Phát huy hiệu quả nguồn sách, báo trong nhà trường. Có hồ sơ quản lý theo đúng quy định. Tích cực tham mưu về công tác thư viện.

 - Phối hợp với giáo viên các lớp giáo dục HS ý thức sử dụng, bảo quản sách, vở, đồ dùng học tập tốt.

***8.5. Bảo vệ***

 - Chịu trách nhiệm về công việc theo hợp đồng lao động. Bảo vệ tài sản chung của nhà trường theo đúng hợp đồng đã ký.

 \* Lưu ý: CBGVNV đang thực hiện nhiệm vụ khi ra khỏi nhiệm sở phải được sự đồng ý của HT. Đặc biệt không bỏ vị trí trong giờ làm việc. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham mưu với hiệu trưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

**II. PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY**

 ***(Theo bảng phân công chuyên môn đã xây dựng)***

**III. KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC**

 Thực hiện nghiêm túc về thời gian năm học 2022-2023 Căn cứ Quyết định số 2220/QĐ - UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch năm học 2022-2023; cụ thể như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cấp Tiểu học** | **Ngày** | **Ghi chú** |
| **Ngày tựu trường** | K1: 22/8/2022. K2 đến K5 29/8/2022 |  |
| **Ngày khai giảng** | 05/9/2022 |  |
| **Học kì I** | Từ ngày 05/9/2022 đến ngày 10/01/2023 (18 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục) |  |
| **Học kì II** | Từ ngày 12/01/2023 đến ngày 25/5/2023 (17 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục). |  |
| **Ngày Kết thúc năm học** | 31/5/2023 |  |
| **Xét công nhận HTCTTH** | Trước ngày 30/6/2023 |  |
| **Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1** | Trước ngày 24/7/2023 |  |

**KẾT LUẬN**

 Năm học 2022-2023 có ý nghĩa hết sức quan trọng, là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, đồng thời đây cũng là năm học thứ ba thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 và năm đầu tiên thực hiện việc thay SGK mới lớp 3.

Bằng các chủ trương, biện pháp cụ thể nêu trên với truyền thống hiếu học, sự quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể nhân dân địa phương, sự chỉ đạo của Sở Giáo dục Hải Dương và trực tiếp của phòng GD - ĐT Cẩm Giàng; Với tinh thần đoàn kết nhất trí của tập thể CBGV-NV nhà trường, năm học này nhà trường sẽ đạt được các chỉ tiêu đã đề ra, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022- 2023.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND, HĐGD xã (để b/c);- PHT, T.trưởng, phụ trách đầu việc (để thực hiện);- Đăng trên wedsite nhà trường;- Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG** **Nguyễn Mạnh Thắng** |

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT**

 **KẾ HOẠCH THÁNG NĂM HỌC 2022-2023**

*(Ban hành kèm theo kế hoạch số 02/KH- NVNH ngày 15/9/2022)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Người thực hiện** | **Kết quả** |
| **7+8/2022** | - Hoàn thiện tuyển sinh lớp 1.- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới; - Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng giáo viên hè 2022 và trong năm học 2022*-*2023- Thực hiện ngày tựu trường, ngày khai giảng năm học mới và chương trình học kỳ 1: Lớp 1 ngày 2*2/*8/2022; Lớp 2,3,4,5 ngày 29/8*/*2022- Tổ chức và tham gia các lớp bồi dưỡng cho CBGV. - Tham gia xây dựng KHGD nhà trường- Phân công CM, xây dựng TKB. - Tổ chức điều tra trẻ 0-14 tuổi trong toàn xã.**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………..…………………………………………………… |  CBGV CBGVBGH+GVCBGV+HSBGH+ TTCM+TPCMBGH+CBGVBan CMBan PCGD-XMC |  |
| **9/2022** | - Chỉ đạo ngày khai giảng năm học mới và chương trình học kỳ 1 từ ngày *5/9/*2022; - Chỉ đạo cập nhật số liệu vào hệ thống quản lý PCGD, XMC cấp tiểu học; tự kiểm tra, đánh giá, hoàn thiện hồ sơ đề nghị huyện kiểm tra..- Tham gia tập huấn công tác quản lý bán trú trong trường tiểu học. - Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.- Phát động tháng an toàn giao thông cho HS toàn trường -Thống nhất và tập hợp KHGD, KHDH các môn học và KH bài dạy.- Tham gia tập huấn, sinh hoạt chuyên đề theo kế hoạch của PGD và SGD**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………..…………………………………………………… | BGH+CBGVBan PCBGH+GV bán trúBGH CB,GV+HSBGH+GVBGH+CBGV |  |
| **10/2022** | - Xây dựng dự thảo kế hoạch năm học và tổ chức Hội nghị CB,VC năm học 2022-2023.- Kiểm tra các hoạt động dạy học buổi 2, dự giờ và tháo gỡ khó khăn đối với công tác chuyên môn lớp 2,3. - Hoàn thiện PCGD-XMC để đề nghị cấp trên về KT, công nhận.- Hoàn thành đăng ký thi đua với Huyện.- Phát động và tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. - Tham dự tập huấn và sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch.- XD KH kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022.- Đôn đốc các thành viên hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận lại KĐCLGD, trường chuẩn quốc gia.**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………….. | - BGH+CĐ- BGH+CM- Ban PC- Ban Thi đua - BGH, GV- CM + GV- HT- Ban KĐCLGD |  |
| **11/2022** | - Tổ chức Lễ kỉ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Phát động các hoạt động thi đua chào mừng ngày 20/11.- Kiểm tra công tác bồi dưỡng giáo viên công tác dạy học buổi 2, thực hiện chương trình GDPT 2018 và dự giờ đối lớp 2,3. - Duy trì nền nếp hoạt động của thư viện xuất sắc- Tham dự sinh hoạt chuyên môn và chuyên đề cấp huyện theo kế hoạch. -Kiểm tra giáo viên theo Kế hoạch.- Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi khối 2, 4 cấp huyện,**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………….. | - BGH, GV+HS - BGH+CĐ+ĐTN- BGH+CM- CBTV- CM+GV- BGH+CM- CM+ GV   |  |
| **12/2022** | - Đón đoàn KT PC của tỉnh- Cập nhật trẻ sinh năm 2022 vào hồ sơ PC.- Tiếp tục kiểm tra việc dạy và học đối với lớp 2,3. - Tham dự chuyên đề cấp huyện theo kế hoạch.- T/C các hoạt động thi đua chào mừng 22/12.- Tham dự thi GV dạy giỏi – xây dựng thiết bị dạy học số khối 2 cấp Tỉnh.- Kiểm tra giáo viên theo Kế hoạch.**Bổ sung**:………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | - Ban PC- Ban PC- BGH+CM- CM+GV- Đoàn- Đội- CM+GV- BGH+CM  |  |
| **01/2023** | - Chỉ đạo kế hoạch thời gian năm học: Kết thúc học kỳ I: **10/012023,** học kỳ II: **12/01/2023;**- Tổ chức KTĐK cuối học kỳ I- Bình xét thi đua học kỳ I. Hoàn thiện các loại báo cáo của học kỳ I trước ngày 15/01/2003.- Sơ kết kỳ I.- Đánh giá kết quả thực hiện các bộ Sách giáo khoa lớp 3.- Tham dự sinh hoạt chuyên môn và chuyên đề cấp huyện theo kế hoạch.- Chỉ đạo thực hiện nghỉ tết Nguyên đán theo quy định;**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………….. | - CM+GV- CM+GV- Ban thi đua- CM+GV- CM+GV- GV+HSBan thi đua |  |
| **2/2023** | - Kiểm tra dạy và học buổi 2. - Bồi dưỡng giáo viên tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh đối với khối 4.- Tự sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện các bộ SGK lớp 3 gửi về PGD-ĐT.- Tham dự sinh hoạt CM và chuyên đề theo kế hoạch. **Bổ sung**:………………………………………….……………………………………………………..……………………………………………………..…………………………………………………… | - BGH+CM- CM và GV- Ban CM- CM+GV |  |
| **3/2023** | - Kiểm tra dạy và học buổi 2 và đổi mới đánh giá học sinh- Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học Tỉnh (Khối 4)- Tham gia Giao lưu “Câu lạc bộ toán tuổi thơ” (Khối 5) cấp huyện- Tham gia giao lưu nghệ thuật quốc tế thanh thiếu niên Suwon (Hàn Quốc) theo lịch của Ban tổ chức- Tham gia đề xuất lựa chọn Sách giáo khoa lớp 4 - Hội giảng đợt 2 cấp trường chào mừng ngày 8/3 và 26/3.- Tổ chức các chuyên đề theo kế hoạch đã xây dựng. - Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng ngày 8/3 và 26/3.**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………….. | - BGH+CM- CM+ GV Lớp 4- HS lớp 5- ĐĐ+HS-Ban CM- CM+GV- Ban CM- Ban thi đua |  |
| **4/2023** | - Tham dự Giao lưu “Câu lạc bộ toán tuổi thơ” (Khối 5) cấp tỉnh-Tham gia hội thảo chuyên đề nâng cao chất lượng đầu ra lớp 5- Kiểm tra việc thực hiện nề nếp chuyên môn và dạy học buổi 2- Tham gia tập huấn chương trình SGK lớp 4. - Tổng kết các chuyên đề đã triển khai trong năm học.**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………….. | - CM + Khối 5 - CM+GV lớp 5- BGH+CM- CM+GV- Ban CM |  |
| **5/2023** | - Chỉ đạo kiểm tra định kỳ cuối năm học; Nghiệm thu bàn giao chấtlượng cuối năm khối lớp 5: ngày 1*8/5/2*023; Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày **30/*6/*2*02*3** - Xét lên lớp khối 1,2,3,4 và hoàn thành chương trình TH khối 5. - Bình xét thi đua cuối năm. Đề nghị cấp trên công nhận thi đua cuối năm học.- Tổng kết năm học, kiểm kê cơ sở vật chất, bàn giao học sinh về sinh hoạt hè với địa phương.**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………… | - GV+HSBGH,GV- BGH+CM- Ban thi đua- GV+ ban CSVC |  |
| **6/2023** | - HS tham gia giao lưu bơi cấp huyện.- Xây dựng kế hoạch BDGV hè 2023 và năm học 2023-2024.- Tham gia tập huấn chương trình SGK lớp 4- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp1, tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành trước ngày 31/7/2023.- Chỉ đạo thực hiện giáo dục bơi trong hè cho HS và tham gia giao lưu bơi học sinh tiểu học cấp huyện, cấp tỉnh.- Chuẩn bị xây dựng kế hoạch, CSVC,... cho năm học mới.**Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………… | - GV TD+HS- Ban CM- BGH+GV- BGH+CM- GVTD+HS- Ban CSVC |  |